

Hapro *wodka*

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102164984 đăng ký lần đầu ngày 07/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 27/02/2017 cấp bởi Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội)

Trụ sở chính : Khu Công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 024.38276600 Fax: 024.38276600
Website : <http://www.haprogroun.vn>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Trần Vũ Tuấn

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT – Giám đốc

Số điện thoại: 0903207830



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	1
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	1
1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	1
1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:.....	3
1.3 Quá trình hình thành và phát triển.....	4
1.4 Quá trình tăng vốn.....	4
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	4
2.1 Sơ đồ cơ cấu tổ chức công ty.....	4
2.2 Chức năng nhiệm vụ các phòng ban.....	5
3. Danh sách và cơ cấu cổ đông.....	6
3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 21/09/2017.....	6
3.2 Danh sách cổ đông sáng lập.....	7
3.3 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 21/09/2017.....	7
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con, những công ty mà Công ty cổ phần Rượu Hapro đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Rượu Hapro.....	8
5. Tình hình hoạt động kinh doanh.....	8
5.1 Sản phẩm dịch vụ chính.....	8
5.2 Doanh thu và lợi nhuận gộp qua các năm.....	8
6. Hoạt động kinh doanh.....	9
6.1 Kết quả Hoạt động kinh doanh.....	9
6.2 Nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	11
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	12
8. Chính sách đối với người lao động.....	12
8.1 Số lượng lao động trong công ty.....	12
8.2 Chính sách đối với người lao động.....	13
9. Chính sách cổ tức.....	14
10. Tình hình tài chính.....	14
10.1 Các chỉ tiêu cơ bản.....	14
10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	17
11. Tình hình tài sản.....	18
11.1 Tài sản cố định.....	18
11.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang.....	18
11.3 Chi phí trả trước.....	19

11.4	Tình hình đất đai của Doanh nghiệp tại thời điểm 31/03/2017.....	19
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	20
13.	Thông tin về các cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty	21
14.	Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	21
15.	Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới công ty	24
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	24
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	24
1.1.	Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.....	24
1.2.	Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT	24
2.	Ban kiểm soát	28
3.	Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	30
4.	Phụ trách kế toán	31
5.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	32
III.	PHỤ LỤC	33

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ tại ngày 21/9/2017.....	7
Bảng 2.	Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 21/09/2017	7
Bảng 3.	Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm	9
Bảng 4.	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.....	9
Bảng 5.	Cơ cấu lao động của Công ty	13
Bảng 6.	Mức lương bình quân	14
Bảng 7.	Trích khấu hao tài sản cố định	14
Bảng 8.	Tổng dư nợ vay	15
Bảng 9.	Các khoản phải thu	16
Bảng 10.	Các khoản phải trả.....	16
Bảng 11.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	17
Bảng 12.	Danh mục tài sản cố định tại thời điểm ngày 31/03/2017	18
Bảng 13.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	18
Bảng 14.	Chi phí trả trước	19
Bảng 15.	Kế hoạch phát triển kinh doanh 2017 - 2018.....	20

CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
MTV	:	Một thành viên
CTCP	:	Công ty cổ phần
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
GTDN	:	Giá trị doanh nghiệp
BCTC	:	Báo cáo tài chính
TSCĐ	:	Tài sản cố định
QLDN	:	Quản lý doanh nghiệp
LN	:	Lợi nhuận
GCNQSĐĐ	:	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
UBND	:	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
CN	:	Chi nhánh
BCTC	:	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 của công ty cổ phần Rượu Hapro

Những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Chứng khoán năm 2010 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Thông tin công ty

- Tên công ty : Công ty cổ phần Rượu Hapro
- Tên tiếng Anh : Hapro Vodka Joint Stock Company
- Tên viết tắt : HAPROVODKA
- Trụ sở chính : Khu công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội
- Điện thoại : 024.38.276.600 Fax: 024.38.276.600
- Website : <http://www.haprogroun.vn>
- Logo :

Hapro
vodka

- Vốn điều lệ đăng ký : 32.978.600.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 32.978.600.000 đồng
- Giấy đăng ký kinh doanh : Số 0102164984 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/02/2007, thay đổi lần thứ 4 ngày 27/02/2017
- Ngày trở thành công ty đại chúng : 23/8/2017
- Đại diện theo pháp luật : Trần Vũ Tuấn – Chủ tịch HĐQT, Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn đồ uống Chi tiết: – Kinh doanh cồn, rượu các loại (Không bao gồm kinh doanh quán bar); – Kinh doanh nước uống tinh khiết; + Bán buôn đồ uống có cồn; + Bán buôn rượu mạnh; + Bán buôn rượu vang; + Bán buôn bia; – Mua rượu vang ở dạng thùng rồi đóng chai mà không làm thay đổi	4633 (Chính)

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

STT	Tên ngành	Mã ngành
	thành phần của rượu; – Rượu vang và bia có chứa cồn ở nồng độ thấp hoặc không chứa cồn; – Bán buôn đồ uống không có cồn; + Bán buôn đồ uống nhẹ không chứa cồn, ngọt, có hoặc không có ga như coca cola, pepsicola, nước cam, chanh, nước quả khác; + Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác;	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị, bao bì dùng cho ngành thực phẩm;	4669
3	Chung, tính cất và pha chế các loại rượu mạnh; Chi tiết: – Sản xuất, chế biến rượu, cồn công nghiệp và y tế; – Sản xuất, chế biến cồn, rượu thực phẩm;	1101
4	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng; Chi tiết: – Sản xuất nước uống tinh khiết	1104
5	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: – Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô;	4932
6	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: – Tư vấn chuyển giao công nghệ;	7490
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghệ; Chi tiết: – Lắp đặt, cung cấp thiết bị, dây chuyền sản xuất cồn, rượu;	3320
8	Bán buôn thực phẩm;	4632
9	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Chi tiết: – Bán buôn vali, cặp, túi, hàng da và giả da khác;	4649

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; 	
10	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
11	Bán buôn tổng hợp	4690
12	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5610
14	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
15	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;	8230
16	Dịch vụ đóng gói (Không bao gồm sang chai đóng gói thuốc bảo vệ thực vật);	8292
17	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu; Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi chưa có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật); 	8299

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: **HAV**
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 3.297.860 cổ phần
- Số chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- **Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng

dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại thời điểm ngày **21/9/2017**, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 01/06/2005 Tổng công ty Thương mại Hà Nội ban hành Quyết định số 161/QĐ/TCCB về việc thành lập Xí nghiệp rượu Hapro.

Ngày 02 tháng 02 năm 2007, Công ty cổ phần Rượu Hapro được thành lập mới trên cơ sở từ xí nghiệp rượu Hapro. Các cổ đông tham gia góp vốn thành lập Công ty gồm: Tổng công ty thương mại Hà Nội – Công ty TNHH với tỷ lệ vốn góp là 54,58 %, Công ty cổ phần Vang Thăng Long với tỷ lệ vốn góp là 12,13%, Công ty Đầu tư phát triển Hà Nội với tỷ lệ vốn góp là 18,19% và 15,10% là các cổ đông nhỏ khác. Hiện Công ty đang là đơn vị thành viên của Tổng công ty Thương mại Hà Nội.

Ngày 23/08/2017, Công ty Cổ phần Rượu Hapro được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 5748/UBCK-GSĐC của UBCKNN.

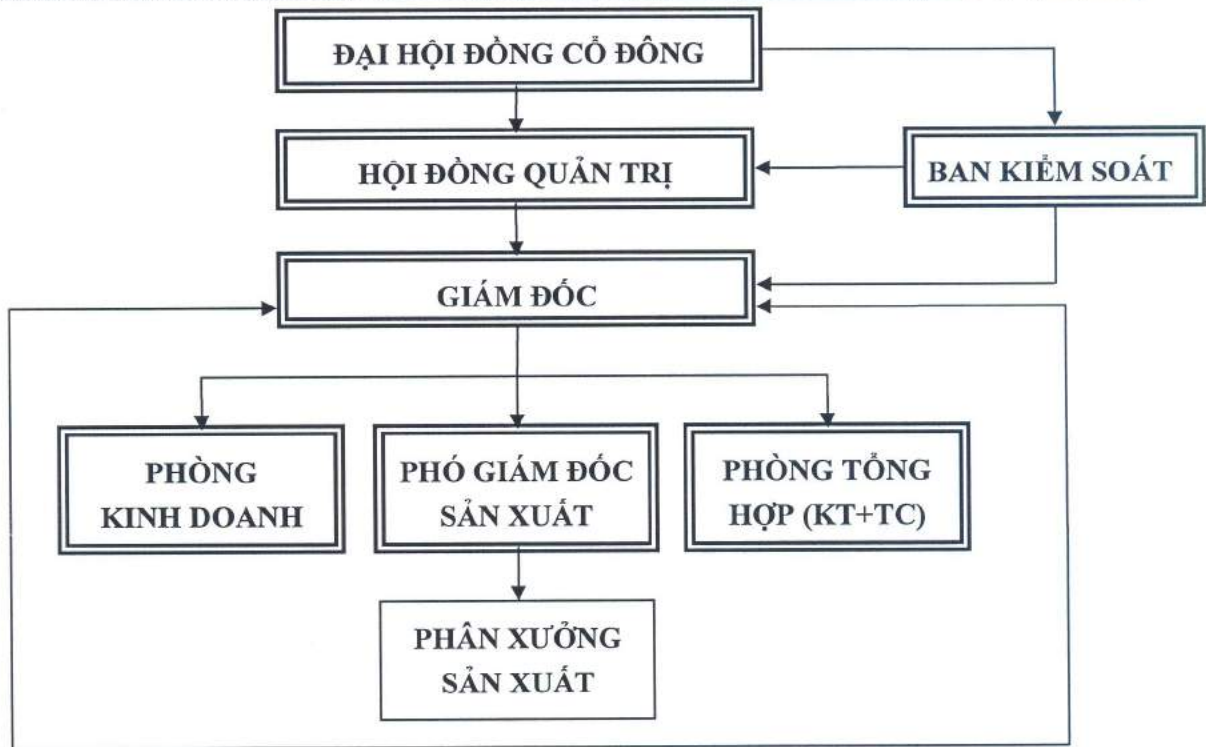
Ngày 18/10/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 198/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 3.297.860 cổ phiếu (Ba triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi cổ phiếu).

1.4 Quá trình tăng vốn

Từ khi thành lập đến nay Công ty chưa thực hiện tăng vốn lần nào.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

2.1 Sơ đồ cơ cấu tổ chức công ty



(Nguồn: CTCP Rượu Hapro)

2.2 Chức năng nhiệm vụ các phòng ban

✦ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

✦ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

✦ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm tra nội bộ của Công ty. Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ. Ban kiểm soát của Công ty có 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

✚ **Giám đốc**

Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Giám đốc thực hiện quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

✚ **Phó Giám đốc sản xuất**

Phó Giám đốc sản xuất do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm, làm việc dưới sự chỉ đạo của Giám đốc, thực hiện việc quản lý, điều hành hệ thống quản lý chất lượng và vấn đề kỹ thuật của nhà máy. Nghiên cứu phát triển các qui trình sản xuất của nhà máy và đảm bảo tiến độ sản xuất theo kế hoạch đã được hoạch định. Đảm bảo các thiết bị, máy móc được vận hành tốt và khả năng xây dựng và quản lý hệ thống kiểm soát chất lượng của nhà máy. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các vấn đề liên quan mọi hoạt động của nhà máy.

✚ **Phòng Kinh doanh**

Phòng Kinh doanh là bộ phận tham mưu, giúp việc cho giám đốc về công tác bán các sản phẩm của Công ty; công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm, phát triển thị trường; công tác xây dựng và phát triển mối quan hệ khách hàng. Chịu trách nhiệm trước giám đốc về các hoạt động đó trong nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

✚ **Phòng tổng hợp (Kế toán và tổ chức)**

Phòng tổng hợp thực hiện công tác kế toán và công tác tổ chức hành chính của Công ty

Về công tác kế toán: Có chức năng quản lý tài chính, giám sát mọi hoạt động kinh tế, tài chính trong Công ty, tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê kinh tế và hoạch toán kinh tế của Công ty theo quy định của pháp luật

Về công tác tổ chức: Quản lý, tổ chức, đào tạo lao động, pháp chế, tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất. Đề xuất với Giám đốc về lĩnh vực tổ chức kết cấu bộ máy làm việc và bố trí nhân sự trong Công ty, đảm bảo đúng người đúng việc. Quản lý tài liệu, giấy tờ và các công văn đến, công văn đi của công ty.

✚ **Phân xưởng sản xuất**

Phân xưởng sản xuất thực hiện công tác sản xuất tại nhà máy theo chỉ đạo điều hành của Phó Giám đốc sản xuất.

3. Danh sách và cơ cấu cổ đông

3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 21/09/2017

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ tại ngày 21/9/2017

TT	Tên cổ đông	ĐKKD/ CMT	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty thương mại Hà Nội – Công ty TNHH	0100101273	Số 38-40, Phố Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.800.000	54,58
2	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Nhà Hà Nội	0100507393	445 Đội Cấn, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	600.000	18,19
3	Công ty cổ phần Vang Thăng Long	0103001012	Số 3 ngõ 191 đường Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	400.000	12,13
	Tổng			2.800.000	84,90

(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại ngày 21/9/2017 của CTCP Rượu Hapro)

3.2 Danh sách cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 119 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 “Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.”. Công ty cổ phần Rượu Hapro có đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 07/02/2007, như vậy sau ngày 07/02/2009 số cổ phần của các cổ đông sáng lập của Công ty không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

3.3 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 21/09/2017

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 21/09/2017

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	209	3.297.860	100
1	Tổ chức	4	2.800.000	84,90
2	Cá nhân	205	497.860	15,10
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0		0
2	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	209	3.297.860	100

(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại ngày 21/9/2017 của CTCP Rượu Hapro)

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con, những công ty mà Công ty cổ phần Rượu Hapro đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Rượu Hapro

✓ Công ty mẹ:

Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH

- Địa chỉ: Số 38-40, Phố Lê Thái Tô, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100101273 cấp lần đầu ngày 08/02/1993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 09/10/2014.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh Xuất nhập khẩu và Thương mại nội địa. Đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ; cung ứng các dịch vụ: nhà hàng ăn uống, du lịch lữ hành, kho vận, trung tâm miễn thuế nội thành; sản xuất, chế biến: hàng thực phẩm, gia vị, đồ uống, thủ công mỹ nghệ, may mặc.
- Mã số thuế: 010010273
- Vốn điều lệ: 2.300.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Rượu Hapro ngày 21/09/2017: 54,58%
- Giá trị vốn góp (Tính theo mệnh giá): 18.000.000.000 đồng.

✓ Công ty con: không có

✓ Công ty mà Công ty cổ phần rượu Hapro đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

✓ Công ty/Tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty cổ phần rượu Hapro: Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH

Thông tin về Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH được trình bày trong mục Công ty mẹ.

5. Tình hình hoạt động kinh doanh

5.1 Sản phẩm dịch vụ chính

Công ty cổ phần Rượu hapro chuyên sản xuất, chế biến biến rượu, cồn công nghiệp và y tế. Hoạt động kinh doanh chính mang lại doanh thu cho Công ty là hoạt bán hàng. Công ty thực hiện sản xuất các mặt hàng như: rượu vodka, cồn... rồi mang bán cho nhà cung cấp, khách hàng có nhu cầu. Ngoài ra công ty còn kinh doanh thương mại các mặt hàng doanh nghiệp không sản xuất để tăng thêm lợi nhuận cho doanh nghiệp.

5.2 Doanh thu và lợi nhuận gộp qua các năm

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 04 năm trước và kết thúc vào ngày 31 tháng 03 năm sau.

Bảng 3. Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị	%Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	%Tỷ trọng/ DTT
1	Doanh thu thuần	4.861	100	2.653	100
	- Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.861	100	2.653	100
2	Lợi nhuận gộp	704	100	(225)	100
	- Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	704	100	(225)	100

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

Hoạt động kinh doanh chính mang lại doanh thu cho Công ty là hoạt bán hàng. Công ty thực hiện sản xuất các mặt hàng như: rượu vodka, cồn... rồi mang bán cho nhà cung cấp, khách hàng có nhu cầu. Năm 2016 doanh thu giảm 2.208 triệu đồng tương ứng giảm 45,4% so với năm 2015. Nguyên nhân có sự thay đổi này là số lượng hợp đồng về cung cấp các loại đồ uống có cồn giảm mạnh về số lượng cũng như giá trị. Về mặt lợi nhuận, do Công ty có chi phí nguyên vật liệu sản xuất thành phẩm là khá cao khiến giá vốn hàng bán tăng cao khiến lợi nhuận gộp của Công ty trong giai đoạn năm 2015 chỉ đạt 704 và năm 2016 bị âm 225 triệu đồng (giảm 132% so với năm trước). Để cải thiện tình hình lợi nhuận, Công ty cần phải chủ động quản lý được nguồn nguyên vật liệu của mình, tránh tồn đọng, thất thoát, tìm kiếm nguồn nguyên vật liệu mới với giá thấp hơn. Bên cạnh đó, Công ty cũng cần có giải pháp trong việc tìm kiếm khách hàng, nhà cung cấp mới nhằm tăng doanh thu bán hàng.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Kết quả Hoạt động kinh doanh

Bảng 4. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	32.231	38.193	18,5%
2	Vốn chủ sở hữu	18.793	21.354	13,6%
3	Doanh thu thuần	4.861	2.653	-45,4%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1.748)	(7.228)	313,5%
5	Lợi nhuận khác	(212)	11.173	-
6	Lợi nhuận trước thuế	(1.960)	3.945	-301,2%

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
7	Lợi nhuận sau thuế	(1.960)	3.945	-301,2%
8	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	5.279	6.475	18,39%

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

Tổng giá trị tài sản của Công ty năm 2015 là 32.231 triệu đồng đã tăng lên 38.193 triệu đồng trong năm 2016 tương ứng tăng 18,5% so với năm 2015, chủ yếu tăng do tài sản cố định hữu hình (tăng 6.453 triệu đồng) và một khoản nhỏ trong mục tài sản dài hạn khác. Hoạt động kinh doanh của Công ty thua lỗ nên vốn chủ sở hữu của công ty đang thấp hơn so với vốn điều lệ của Công ty. Năm 2016 vốn chủ sở hữu đã tăng do năm 2015 doanh nghiệp hoạt động có lãi 3,9 tỷ đồng nên vốn chủ sở hữu đã tăng so với năm 2015. đồng thời trong năm do kế toán ghi nhận khoản vay 1,385 tỷ đồng vào vốn hoạt động của công ty nên trong năm kế toán đã điều chỉnh lại nên vốn góp của chủ sở hữu giảm tương ứng.

Doanh thu thuần của Công ty có sự sụt giảm mạnh trong năm 2016, cụ thể doanh thu thuần năm 2015 là 4.861 triệu đồng đã giảm còn 2.653 triệu đồng trong năm 2016 (giảm 45,42% so với năm 2015). Nguyên nhân có sự thay đổi này là số lượng hợp đồng về cung cấp các loại đồ uống có cồn giảm mạnh về số lượng cũng như giá trị. Cùng với đó, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cũng giảm mạnh từ âm 1.748 triệu xuống lỗ 7.228 triệu đồng do lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm 2016 của Công ty đạt giá trị âm kết hợp với việc phát sinh một khoản lớn trong chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Lợi nhuận khác lại có sự tăng đột biến trong năm 2016, nhờ vào thu nhập từ việc chuyển nhượng quyền thuê lại đất lô E1, E3 và E2B cụm CNTP Hapro và thu nhập từ tiền thuê mặt bằng được bên cho thuê giảm 21.028 triệu đồng nên giá trị lợi nhuận khác đã tăng từ âm 212 triệu lên thành 11.173 triệu.

Do có lợi nhuận khác từ hoạt động chuyển nhượng quyền thuê lại đất lô E1, E3 và E2B cụm CNTP Hapro và thu nhập từ tiền thuê mặt bằng được bên cho thuê giảm đã bù đắp lại lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh nên trong năm 2016 lợi nhuận trước thuế và sau thuế của Công ty đều đạt giá trị cao hơn khá nhiều so với năm 2015, từ lỗ 1960 triệu đồng thành có lãi 3.945 triệu đồng trong năm 2016, mức tăng hơn 300%.

Ngoài ra trong năm 2016, Công ty có phát sinh một nguồn thu nhập từ việc chuyển nhượng quyền thuê đất tại Lô E1, E3 và E2B Cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội là 21.028.816.767 đồng. Giao dịch này thực tế là hoán đổi địa điểm thuê giữa CTCP Rượu Hapro và CTCP Vang Thăng Long do nhu cầu sử dụng đất thuê của công ty không lớn và nhằm giảm tải chi phí sản xuất. Sau khi chuyển nhượng quyền thuê đất, công ty lại tiếp tục thuê lại quyền thuê đất tại Lô B5A Cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội của CTCP Vang Thăng Long. Các chi phí chuyển đổi khi thay đổi địa điểm sản xuất kinh doanh đều được ghi nhận vào chi phí năm 2016. Do đó, năm 2017 hoạt động của Công ty không chịu ảnh hưởng bởi các khoản chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền thuê đất. Việc chuyển nhượng quyền thuê đất

giữa hai Công ty chỉ làm chi phí sản xuất kinh doanh từ năm 2017 trở đi có sự giảm nhẹ, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ không có nhiều sự thay đổi.

❖ **Cơ sở ý kiến kiểm toán loại trừ trong Báo cáo tài chính từ ngày 01/04/2016 đến ngày 31/03/2017**

Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán số tiền: 1.627.440.889 đồng, dẫn đến “Các khoản phải thu ngắn hạn” (MS130) trên bảng cân đối kế toán chưa thể hiện mức độ tổn thất có thể xảy ra tương ứng.

Công ty chưa trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với các mặt hàng trong kho kém phẩm chất, cũ hỏng, không còn sử dụng, số tiền là 418.379.412 đồng, dẫn đến khoản mục “Hàng tồn kho” (MS140) trên bảng cân đối kế toán đang được phản ánh theo giá gốc là 2.444.855.262 đồng thay vì phản ánh theo giá trị thuần có thể thực hiện được là 2.026.475.850 đồng.

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán ngày 31/3/2017, trên bảng cân đối kế toán của Công ty, số dư chi phí trả trước dài hạn cuối năm tài chính là 9.510.063.570 đồng, trong đó: 376.396.392 đồng là các chi phí của các năm trước đơn vị không phân bổ và 1.867.511.304 đồng là các chi phí trả trước dài hạn đơn vị phân bổ không đúng thời gian quy định.

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán ngày 31/3/2017, trên Bảng cân đối kế toán số dư cuối năm tài chính chi phí trả trước ngắn hạn là 5.615.909.909 đồng, trong đó các chi phí của năm trước đơn vị không phân bổ là 5.629.674.897 đồng.

6.2 Nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

➤ Thuận lợi

- Do nền kinh tế ngày càng phát triển nên nhu cầu sử dụng đồ uống có ga, cồn ngày càng tăng cao. Nền kinh tế phát triển đi kèm với dân số trẻ Việt Nam là một thị trường tiềm năng cho các nhà cung cấp đồ uống có cồn.

- Hơn 10 năm hoạt động trên thị trường Công ty đã tạo được thương hiệu uy tín đối với khách hàng. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn theo đúng chiến lược kinh doanh của Công ty đã đề ra.

- Ngành Bia – Rượu phát triển có sự quản lý chặt chẽ, thậm chí thấp hơn quy hoạch, chứ không phải phát triển ồ ạt và tiêu thụ bia lớn nhất khu vực như một số thông tin vừa qua trên báo chí. Theo đánh giá của Công ty S.S Steiner thì sản lượng bia bình quân đầu người của Việt Nam đứng thứ 52 thế giới, đạt 34,3 lít/người, thấp hơn so với nhiều nước trong khu vực như Lào (50,8 lít), Thái Lan (38,1 lít), Trung Quốc (37,3 lít), Nhật Bản (44 lít)... Trong 10 tháng năm 2016, sản lượng bia toàn ngành đạt 3,045 tỷ lít, tăng 8,3% so với cùng kỳ.

➤ Khó khăn

- Hiện nay cơ sở sản xuất của Công ty vẫn còn thô sơ, lạc hậu, các thiết bị máy móc phục vụ sản xuất là thiết bị cũ, cho năng suất sản phẩm không cao.

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

- Tình trạng rượu lậu nhập khẩu vẫn còn tồn tại, nhất là vào các dịp lễ Tết. Vấn đề sản xuất, tiêu thụ rượu thủ công, rượu làng nghề chưa được quản lý một cách chặt chẽ, hiệu quả theo các quy định của Nghị định 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 về sản xuất kinh doanh rượu.

- Việc xác định thuế suất và phương pháp xác định thuế tiêu thị đặc biệt thay đổi theo hướng tăng lên và chặt chẽ hơn đã ảnh hưởng tới kết quả sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ của các doanh nghiệp.

- Tình hình thiên tai, lũ lụt, hạn hán, sự cố môi trường ở miền Trung... tác động lớn tới đời sống một bộ phận người tiêu dùng, ảnh hưởng đến sức mua tiêu dùng nói chung và đồ uống nói riêng.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

✦ Vị thế của doanh nghiệp so với các công ty khác trong ngành

Công ty cổ phần Rượu Hapro được thành lập mới trên cơ sở xí nghiệp rượu Hapro nên được kế thừa cơ sở vật chất, kỹ thuật và nguồn nhân lực từ xí nghiệp tiền thân sau nhiều thời kỳ sát nhập.

Công ty có Công ty mẹ là Tổng công ty thương mại Hà Nội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nên luôn nhận được nhiều quan tâm, ưu ái từ phía chính quyền địa phương trong công tác quản lý cũng như được tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động kinh doanh.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã xây dựng được cho mình một thương hiệu riêng với nhiều sản phẩm nổi tiếng. Bên cạnh đó, Công ty cũng nhận được nhiều lợi ích từ việc sử dụng thương hiệu Hapro.

✦ Triển vọng phát triển của ngành

Ngành công nghiệp bia rượu ngày càng được chú trọng phát triển hơn ở nước ta. Chính phủ Việt Nam cũng đã Phê duyệt “quy hoạch phát triển ngành bia, rượu, nước giải khát Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035”, do đó ngành bia rượu sẽ có nhiều cơ hội cũng như động lực để tăng trưởng mạnh trong tương lai.

Ngành bia, rượu, nước giải khát Việt Nam phát triển ngành trên cơ sở áp dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến; nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới có chất lượng cao và đa dạng để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, nâng cao sức cạnh tranh trong hội nhập toàn cầu, theo hướng bền vững, chú trọng bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường sinh thái.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1 Số lượng lao động trong công ty

Tại thời điểm 31/3/2017. tổng số cán bộ công nhân viên có tên trong danh sách thường xuyên của công ty là **23** người với cơ cấu như sau:

Bảng 5. Cơ cấu lao động của Công ty

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ đại học	23	100
1	Trên Đại học	0	0.00
2	Có trình độ đại học	12	52.17
3	Có trình độ trung cấp, cao đẳng	0	0.00
4	Có trình độ kỹ thuật nghiệp vụ và lao động phổ thông	11	47.83
II	Phân theo thời hạn hợp đồng	23	100
1	Số lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	0	0.00
2	Số lao động ký HĐLĐ không xác định thời hạn	23	100
3	Số lao động ký HĐLĐ xác định thời hạn từ 1-3 năm	0	0.00
4	Số lao động làm việc theo HĐLĐ dưới 1 năm, thử việc	0	0.00

(Nguồn: CTCP Rượu Hapro)

8.2 Chính sách đối với người lao động

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá, bố trí sắp xếp nhân lực theo yêu cầu chất lượng, hiệu quả và bảo đảm việc làm lâu dài cho người lao động.

- Tập trung nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên môn cho cán bộ nghiệp vụ. Xây dựng chính sách cử đi đào tạo, bồi dưỡng các khóa ngắn hạn dài hạn trong và ngoài nước, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm thực tế.

- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có trình độ cao, uy tín, có kinh nghiệm đồng thời có chế độ đãi ngộ đối với việc tuyển dụng lao động mới, trẻ có năng lực, trình độ, có kinh nghiệm về quản lý và chuyên môn giỏi vào những vị trí và lĩnh vực then chốt của Công ty.

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, hăng say làm việc với chất lượng và hiệu quả cao. Mức lương trung bình của CBCNV Công ty năm 2016 là: 3,9 triệu đồng/người/tháng. So với tình hình các doanh nghiệp khác trong cùng ngành và thuộc Tổng công ty thương mại Hà Nội – Công ty TNHH thì mức lương của Công ty còn thấp.

- Ngoài điều kiện lao động, chế độ tiền lương, thưởng.... công ty sẽ tiếp tục truyền thống là chăm lo phúc lợi xã hội khác cho người lao động như tham quan, nghỉ mát, du lịch; tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... để nâng cao đời sống tinh thần; và tổ chức tham gia chương trình phúc lợi xã hội khác.

Bảng 6. Mức lương bình quân

Đơn vị tính: Đồng/người/tháng

Diễn giải	Năm 2015	Năm 2016	Dự kiến 2017
Tiền lương bình quân	3.600.000	3.900.000	3.900.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Rượu Hapro)

9. Chính sách cổ tức

Theo quy định tại Điều 19 Điều lệ của Công ty quy định: cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Ngay từ khi thành lập mới hoạt động kinh doanh của Công ty đã bị thua lỗ, do đó từ năm 2007 đến nay Công ty không tiến hành chi trả trả cổ tức cho cổ đông. Việc không chi trả cổ tức cho các cổ đông được thông qua tại đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

10. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 04 năm trước và kết thúc vào ngày 31 tháng 03 năm sau. Công ty hạch toán kế toán theo đúng Luật kế toán hiện hành.

10.1 Các chỉ tiêu cơ bản

✚ Trích khấu hao tài sản cố định

Công ty áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng đối với tài sản cố định hữu hình và vô hình. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính và được ước tính như sau:

Bảng 7. Trích khấu hao tài sản cố định

Loại tài sản cố định	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa vật kiến trúc	05 – 45
Máy móc, thiết bị	03 – 16
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

✚ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các khoản nợ phải trả, không có nợ quá hạn trên một năm.

✚ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty đã nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách thuế liên quan đến người lao động.

✚ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Theo Điều lệ, Công ty sẽ sử dụng một phần lợi nhuận để thành lập quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ bình ổn giá, quỹ đầu tư phát triển. Tuy nhiên, các năm gần đây do tình hình lợi nhuận của Công ty thường ở mức âm nên Công ty không thực hiện trích lập các quỹ.

✚ **Tổng dư nợ vay**

Bảng 8. Tổng dư nợ vay

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/03/2016	31/03/2017
I	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.300	1.200
1	Công ty CP đầu tư và TM Bình Minh Việt (i)	300	300
2	Nguyễn Mai Uyên	60	-
3	Nguyễn Thị Hồng Vân	140	100
4	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội (ii)	800	800
II	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
	Tổng nợ phải trả	1.300	1.200

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

(i) *Hợp đồng cho vay ngắn hạn số 01/HĐVV-2014 ngày 02/01/2014 và phụ lục hợp đồng vay vốn ngắn hạn ngày 01/01/2016:*

- *Số tiền cho vay: 300.000.000 đồng, lãi suất 9%/năm.*
- *Thời hạn giải ngân đến hết ngày 31/03/2017.*
- *Mục đích vay tiền sử dụng để kinh doanh.*

(ii) *Hợp đồng cho vay ngắn hạn số 01/12/Hapro-CTR ngày 04/07/2012 và phụ lục hợp đồng vay vốn ngắn hạn ngày 01/01/2015:*

- *Số tiền cho vay là: 1.000.000.000 đồng, lãi suất được điều chỉnh theo lãi suất của Tổng Công ty huy động từ các tổ chức, cá nhân.*
- *Thời hạn giải ngân đến hết ngày 31/03/2017.*
- *Mục đích vay tiền sử dụng để kinh doanh.*

So với cùng kỳ năm 2016, dư nợ vay của Công ty giảm 100 triệu, tương ứng với mức giảm 7,8% do Công ty đã thanh toán toàn bộ khoản vay từ bà Nguyễn Mai Uyên và một phần khoản vay từ bà Nguyễn Thị Hồng Vân cũng như không phát sinh thêm khoản vay

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

nào mới. Sự sụt giảm này cũng dẫn đến một thay đổi nhẹ trong cơ cấu nợ chung của Rượu Hapro, khi tỷ trọng vay và nợ thuê tài chính giảm nhẹ 2,5% từ chiếm 9,67% nợ ngắn hạn xuống chỉ còn 7,13% nợ ngắn hạn của Công ty.

📌 Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 9. Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/03/2016	31/03/2017
I.	Phải thu ngắn hạn	5.948	6.612
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.150	2.980
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	274	70
3	Phải thu ngắn hạn khác	309	351
4	Tài sản thiếu chờ xử lý	3.126	3.210
II.	Phải thu dài hạn	-	-
	Tổng cộng phải thu	5.948	6.612

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

Công ty không cho vay dài hạn, toàn bộ cơ cấu phải thu của Công ty là các khoản ngắn hạn. Từ 2016 sang 2017, tổng các khoản phải thu đã tăng 664 triệu đồng, tương ứng với mức tăng 11,2%. Khoản tăng này chủ yếu đến từ phải thu của khách hàng, hạng mục này đã tăng 830 triệu so với cùng kỳ 2016, tương ứng với mức tăng 38,6%, nhờ vào khoản phải thu mà doanh nghiệp cấp mới cho các khách hàng như Vang Thăng Long (trị giá 1,2 tỷ), Thực phẩm Hà Nội (trị giá 100 triệu),...

Trả trước cho người bán ngắn hạn giảm mạnh 74,5% là do Công ty đã thu hồi được khoản trả trước trị giá 219,6 triệu từ Hapro Đà Nẵng. Ngoài hai hạng mục nói trên có biến động lớn, phải thu ngắn hạn khác và tài sản thiếu chờ xử lý đều tăng nhẹ lần lượt là 13,6% và 2,7%.

Bảng 10. Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/03/2016	31/03/2017
I.	Nợ ngắn hạn	13.438	16.839
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	7.901	10.760
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.455	1.349
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	623	189
4.	Phải trả người lao động	539	618

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

STT	Chỉ tiêu	31/03/2016	31/03/2017
5.	Phải trả ngắn hạn khác	1.620	2.723
6.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.300	1.200
II.	Nợ dài hạn	-	-
	Tổng nợ phải trả	13.438	16.839

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

Trong năm 2016, nợ ngắn hạn của Rượu Hapro tăng 3.401 triệu đồng, tương ứng với mức tăng 25,30%, động lực chính cho sự gia tăng này là từ khoản phải trả khác, khi khoản mục này tăng 1.103 triệu đồng, tương ứng với mức tăng mạnh 68% từ việc gia tăng các khoản phải trả cho các cá nhân lẻ trị giá 1,385 tỷ đồng. Cũng gia tăng mạnh 36,2% là phải trả cho người bán, tăng 2.859 triệu đồng qua các khoản nợ với nhà cung cấp là công ty cổ phần phân phối Hapro (trị giá 1.236 triệu đồng) và Tổng Công ty Thương mại Hà Nội (trị giá 5.526 triệu đồng). Ở chiều đối nghịch, doanh nghiệp đã thanh toán được một phần lớn các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, khiến khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giảm gần 70% từ 623 triệu đồng năm 2015 xuống còn 189 triệu đồng năm 2016.

Đầu tư tài chính

Hiện nay Công ty không tham gia hoạt động đầu tư tài chính ngắn và dài hạn.

10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,53	1,13
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,33	0,99
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,42	0,44
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,72	0,79
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	1,20	1,14
Vòng quay Tổng tài sản	Lần	0,15	0,08
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	-	148,72
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	-	19,65
Hệ số LNST/Bình quân Tổng tài sản (ROA)	%	-	11,2

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Hệ số LN HĐKD/Doanh thu thuần	%	-	-272,48

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

* **Ghi chú:** Các số liệu trên được tính toán dựa trên BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Rượu Hapro. Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2015 không tính toán do lợi nhuận sau thuế của Công ty âm.

11. Tình hình tài sản

11.1 Tài sản cố định

Bảng 12. Danh mục tài sản cố định tại thời điểm ngày 31/03/2017

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao	%Giá trị còn lại/Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	15.062	(5.959)	60,43%
	- Nhà cửa, vật kiến trúc	11.510	(2.816)	75,54%
	- Máy móc thiết bị	2.862	(2.515)	12,12%
	- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	689	(628)	8,85%
	- Thiết bị, dụng cụ quản lý	-	-	-
2	Tài sản cố định vô hình	70	(65)	21,43%
	- Phần mềm kế toán	37	(41)	16,22%
	- TSCĐ vô hình khác	33	(24)	27,27%
	Tổng cộng	15.142	(6.024)	60,21%

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

11.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/03/2016	31/03/2017
Xây dựng cơ bản dở dang	522	522
Phí dự án KCN và chế xuất Hà Nội	351	351
Mua máy và thiết bị công ty công nghệ Minh Đức	171	171

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

11.3 Chi phí trả trước

Bảng 14. Chi phí trả trước

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/03/2016	31/03/2017
Ngắn hạn	10.441	5.646
Dài hạn	8.525	9.510
Tổng cộng	18.966	15.156

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

11.4 Tình hình đất đai của Doanh nghiệp tại thời điểm 31/03/2017

Lô E1, E3 và E2B Cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. (Đã chuyển nhượng quyền thuê đất cho CTCP Vang Thăng Long)

Ngày 03/06/2008 Công ty cổ phần rượu Hapro ký hợp đồng số 01/08/HĐTĐ với Tổng công ty thương mại Hà Nội về việc thuê lại đất có hạ tầng. Tổng công ty thương mại Hà Nội cho Công ty cổ phần rượu Hapro thuê đất có hạ tầng, thông tin về lô đất cho thuê:

- Địa chỉ: Lô E1, E3 và E2B Cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.
- Diện tích đất thuê: 17.462m².
- Thời gian thuê: 48 năm (Từ 01/09/2008 đến 01/09/2056)
- Phương thức thuê: Thuê đất trả tiền một lần.
- Nghĩa vụ: Công ty cổ phần Hapro rượu phải có nghĩa vụ đóng thuế, phí và lệ phí liên quan đến việc sử dụng lô đất trên.

Do nhu cầu về việc sử dụng đất và hạ tầng trên đất, ngày 21/12/2016 Công ty cổ phần rượu Hapro đã ký hợp đồng số 001/2016/HĐCĐTS-RHPR với Công ty cổ phần Vang Thăng Long về việc chuyển đổi quyền thuê lại đất thuê có hạ tầng. Công ty cổ phần rượu Hapro chuyển nhượng lại quyền thuê đất có diện tích 17.462m² tại lô E1, E3 và E2B Cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội cho Công ty cổ phần Vang Thăng Long. Thời gian thuê đến 01/09/2056, tiền thuê trả 1 lần. Theo đó, Công ty Cổ phần Vang Thăng Long phải có nghĩa vụ đóng thuế, phí các loại liên quan đến việc sử dụng lô đất trên.

Lô đất Lô B5A Cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội (Công ty đã nhận chuyển nhượng quyền thuê đất từ CTCP Vang Thăng Long)

Ngày 21/12/2016 Công ty cổ phần rượu Hapro ký hợp đồng số 001/2016/HĐCNTS-VTL với Công ty cổ phần Vang Thăng Long về việc chuyển đổi quyền thuê lại đất có hạ tầng và chuyển nhượng tài sản trên đất. Công ty cổ phần Vang Thăng Long cho Công ty cổ phần rượu Hapro thuê 6.330m² đất tại lô đất B5A Cụm CNTP Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Thời gian thuê đến 01/09/2056, tiền thuê trả 1 lần. Theo đó,

Công ty cổ phần rượu Hapro phải có nghĩa vụ đóng thuế, phí các loại liên quan đến việc sử dụng lô đất trên.

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Bảng 15. Kế hoạch phát triển kinh doanh 2017 - 2018

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Năm 2017		Năm 2018	
			Kế hoạch	%tăng giảm so với 2016	Kế hoạch	%tăng giảm so với 2017
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	32.978,6	-	32.978,6	-
2	Doanh thu thuần	Tr.đ	10.200	284,62	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	-	-	-	-
4	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	-	-	-
5	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-	-	-	-
6	Cổ tức	%	0	-	-	-

(Nguồn: Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 38/NQ-CTR-ĐHĐCĐ ngày 10/8/2017 CTCP Rượu Hapro)

Là Công ty con của Tổng công ty thương mại Hà Nội nên kế hoạch sản xuất kinh doanh trong các năm tới sẽ do Tổng Công ty ra chỉ tiêu và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Do đó, chỉ tiêu doanh thu thuần theo kế hoạch của Công ty năm 2017 có sự chênh lệch lớn (chênh gần 4 lần) so với tình hình kinh doanh thực tế của Công ty năm 2016. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm nào sẽ được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm đó. Do đó, năm 2018 Công ty chưa lập kế hoạch sản xuất kinh doanh.

12.2 Căn cứ để đạt kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Để đạt được kế hoạch đã đặt ra Công ty sẽ:

- Công ty chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo.
- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp. sắp xếp lại và chuyển lực lượng gián tiếp dư thừa sang lực lượng trực tiếp tham gia SXKD; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao

động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.

- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.

- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc. Thường xuyên tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu tinh thần của CBCNV trong Công ty thực hiện đúng cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể.

12.3 Đánh giá của tổ chức tư vấn đối với Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty

Dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Rượu Hapro.

Kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty có những chỉ số cao hơn so với kết quả đã thực hiện được của năm 2016 nhất là chỉ tiêu về doanh thu thuần. Kết hợp với với tình hình hoạt động kinh doanh hiện tại của doanh nghiệp, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2017 là không khả thi và không đủ cơ sở thực hiện. Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở thông tin có chọn lọc và các lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

13. Thông tin về các cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh

Sau khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần với mục tiêu phấn đấu trở thành một đơn vị vững mạnh tiêu biểu trong ngành thực phẩm Thủ đô. Để thực hiện tốt được mục tiêu trên Trong giai đoạn tới, Công ty sẽ phải huy động mọi nguồn lực về con người, tài chính và kinh nghiệm sẵn có, kết hợp với việc mở rộng và đầu tư chiều sâu theo định hướng:

- Duy trì chất lượng cao cung cấp cho các cơ sở ở ngoại thành và các tỉnh liên kết với Hà Nội. Xây dựng thương hiệu sản phẩm của Công ty cũng như sản phẩm của ngành.

- Tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm mục đích thu lợi nhuận, Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phấn đấu doanh thu tăng hằng năm góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Thủ Đô và đất nước, đảm bảo quyền lợi người lao động trong công ty.

- Tạo ra nhiều sản phẩm mới phù hợp với yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Làm cơ sở tiếp nhận những thành tựu khoa học công nghệ sinh học tiên tiến trong nước và trên thế giới. Xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật theo hướng công nghiệp hiện đại để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản phẩm.

- Đào tạo, nâng cao nghiệp vụ quản lý, kỹ thuật để chuyển giao công nghệ cho các cơ sở. Mở rộng ngành nghề: xây dựng, dịch vụ, kinh doanh dịch vụ du lịch để giải quyết công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Phát triển theo hướng kinh doanh tổng hợp; khai thác các tiềm năng, nguồn lực về con người, đất đai, khoa học công nghệ; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ. Giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Quan tâm tốt tới đời sống vật chất lẫn tinh thần cho người lao động.

- Xây dựng chương trình nghiên cứu, lập các dự án ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về các lĩnh vực phục vụ nhằm tạo 1 chuỗi giá trị khép kín trong quản lý của cơ quan chuyên môn như: sản xuất chế biến; xử lý ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất rượu;

- Đảm bảo thực hiện tốt các chính sách xã hội, các chế độ, quyền lợi cho người lao động như BHXH, BHYT, BHTT, thi nâng bậc, nâng lương; các chế độ nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ hưu được thực hiện theo đúng qui định. Hoàn thành 100% các khoản nghĩa vụ đóng góp với nhà nước.

➤ Chiến lược về nhân sự:

- Trong những năm tới, Công ty dần sắp xếp nhân sự, tinh giản bộ máy gọn nhẹ, bố trí công việc hợp lý, đúng người, đúng việc, phù hợp với chuyên môn, năng lực để dần chọn lọc, giảm thiểu tối đa lực lượng lao động gián tiếp hoặc các lao động không đủ trình độ, mặt khác, tạo cơ chế thuận lợi, hậu đãi để thu hút nguồn chất xám từ bên ngoài phục vụ nhu cầu của Công ty, đồng thời có kế hoạch để đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho toàn bộ lao động.

- Xác định con người là yếu tố quan trọng đối với tiến trình phát triển của Công ty, ban lãnh đạo Công ty đã trăn trở rất nhiều về các vấn đề này, từng bước khắc phục và đưa ra định hướng, sắp xếp bộ máy hợp lý, tinh giảm bớt lao động dôi dư, giải quyết chế độ thỏa đáng cho người lao động. Tuy lực lượng lao động của Công ty có giảm đi nhưng tỷ lệ lao động được đào tạo chuyên sâu lại tăng cao. Trong những năm tới, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách đầu tư mạnh mẽ về con người, vừa tinh giảm lao động dư thừa, vừa nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và các vị trí chủ chốt khác.

➤ Chiến lược về đầu tư khoa học công nghệ:

Trong những năm qua, việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được các hoạt động của Công ty, từ các hoạt động thường xuyên của khối văn phòng Công ty đến các cơ sở sản xuất. Sự liên kết, trao đổi thông tin nội bộ không nhanh chóng, không thuận lợi cũng là những nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả, quản lý, điều hành sản xuất, hay hiệu quả sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo của Công ty đã nhận thức rõ được vai trò to lớn của công nghệ thông tin trong công tác điều hành và quản lý sản xuất, Công ty vạch ra

kế hoạch để tiến hành hiện đại hóa công tác quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh bằng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại.

✦ **Chiến lược về sản xuất kinh doanh:**

Xác định rõ những thuận lợi khó khăn như đã phân tích ở trên, Công ty đưa ra các giải pháp chiến lược sau:

- Kiện toàn bộ máy tổ chức, sắp xếp lao động theo hướng chuyên môn hóa cao, thực hiện áp dụng đồng bộ quy trình kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, đổi mới tư duy quản lý, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ kỹ thuật.
- Làm tốt công tác đào tạo cán bộ, bố trí cán bộ và khuyến khích theo hướng trẻ hóa đội ngũ cán bộ, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, phổ cập và đưa công nghệ thông tin vào công tác quản lý và sản xuất.
- Tăng cường ứng dụng các tiên bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất, chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác nghiên cứu các đề tài khoa học, nghiên cứu ứng dụng khoa học để áp dụng vào sản xuất.
- Từng bước xác lập cơ chế sản xuất kinh doanh, chính sách mua và bán hàng phù hợp với nền kinh tế thị trường nhất là đối với các ngành nghề kinh doanh mới.
- Mở rộng quan hệ đối ngoại, thông tin quảng cáo, xây dựng và quảng bá thương hiệu các sản phẩm, các dịch vụ của Công ty.
- Không ngừng nâng cao uy tín, tích cực kêu gọi đầu tư, coi trọng kêu gọi đầu tư nước ngoài để tiếp thu tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới và sự hỗ trợ về máy móc, thiết bị cũng như kinh phí thực hiện.
- Tận dụng các nguồn lực tài chính để nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, máy móc thiết bị chuyên ngành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, tiết kiệm chi tiêu, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo mục tiêu an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường.

✦ **Chiến lược marketing:**

Đẩy mạnh hoạt động Marketing, phát triển thương hiệu, tăng ngân sách cho hoạt động Marketing và phát triển thương hiệu, quảng cáo trên phương tiện thông tin đại chúng, đài báo và các phương tiện truyền thông khác.

Củng cố và mở rộng quan hệ đối với các đơn vị trong ngành, tích cực đàm phán, tìm kiếm bạn hàng, xử lý các vấn đề liên quan và chỉ đạo sát sao tiến độ các dự án của Công ty trên mọi lĩnh vực.

Xây dựng hệ thống nhận dạng thương hiệu và chuỗi liên kết sản phẩm. Xây dựng các hệ thống đại lý, các cửa hàng bán lẻ, quảng bá, tiêu thụ tới tận tay người tiêu dùng các sản phẩm của Công ty từ các khâu

Mở rộng mạng lưới và đại lý trong khu vực Hà nội và các tỉnh thành lân cận.

15. Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới công ty

Công ty hiện không có các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm có 03 thành viên

1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên, chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Vũ Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Thành viên điều hành
2	Ông Phạm Xuân Hà	Ủy viên HĐQT	Thành viên không điều hành
3	Ông Phạm Ngọc Quý	Ủy viên HĐQT	Thành viên không điều hành

1.2. Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT

1.2.1. Ông Trần Vũ Tuấn - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/09/1961
- Nơi sinh: Kiến Xương, Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 1 ngõ 1 Phố Phan Chu Trinh, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Chứng minh nhân dân: 001061000737 Do cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 18/4/2014.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế- Đại học Ngoại Thương

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 11/1985 đến tháng 08/1997	Cán bộ phòng Kế hoạch, vật tư, nhập khẩu Công ty TNHH NN 1 TV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội
Từ tháng 09/1997 đến tháng 02/2000	Phó phòng Nhập khẩu Công ty TNHH NN 1TV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội
Từ tháng 03/2000 đến tháng 10/2001	Quyền Trưởng phòng Nhập khẩu Công ty TNHH NN 1 TV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội.
Từ tháng 11/2001 đến tháng 10/2005	Trưởng phòng Nhập khẩu Công ty TNHH NN 1 TV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội
Từ tháng 11/2005 đến tháng 02/2010	Phó Giám đốc Trung tâm Genexim trực thuộc Công ty TNHH 1 TV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội.

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 03/2010 đến tháng 07/2010	Quyền Chánh văn phòng Công ty TNHH NN 1 TV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội
Từ tháng 08/2010 đến tháng 01/2012	Chánh văn phòng Công ty TNHH NN 1 TV Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội
Từ tháng 05/2014 đến nay	Giám đốc Trung tâm kinh doanh hàng Miễn thuế trực thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội, Chủ tịch HĐQT kiêm GD Công ty CP Rượu Hapro.

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần rượu Hapro
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Trung tâm kinh doanh hàng Miễn thuế - Tổng công ty thương mại Hà Nội
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến tháng 21/9/2017
 - + Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - + Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH: 1.305.321 cổ phần chiếm 39,58 % tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 0 đồng/ tháng

1.2.2. Ông Phạm Xuân Hà - Ủy viên HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/02/1956
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 8A Đặng Tất, Ba Đình, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 010413323 ngày cấp: 30/12/2010 nơi cấp: Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Đại học Bách Khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1975 - 1977	Đi nghĩa vụ quân sự tại trung đoàn căn cứ F372
1978 – 1983	Học Đại học Bách khoa Hà Nội
1983 – 1990	Cán bộ Thanh tra Thành phố Hà Nội
1991 – 2001	Cơ sở sản xuất tư nhân

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
2001 – 2006	Công ty TNHH Hà Phong
2007 – 2013	Công ty IDJ – Financial
2008 – 2010	Công ty phát triển giáo dục IDJ. Edu
2010 – 2017	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vang Thăng long
Từ tháng 5/2012 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Rượu Hapro

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vang Thăng Long
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 21/9/2017
 - + Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần
 - + Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH: 0 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: Không

1.2.3. Ông Phạm Ngọc Quý - Ủy viên HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03/10/1963
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: A19 Tập thể Intimex, ngõ 252 đường Hoàng Quốc Việt, xã Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011371299 nơi cấp: CA Hà Nội cấp ngày 03/11/2011
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành Kinh tế Đối ngoại – ĐH Ngoại Thương

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 06/1987 đến tháng 05/1999	Cán bộ phòng XNK Nông sản - Tổng công ty xuất khẩu nội thương và Hợp tác xã (Intimex)
Từ tháng 06/1999 đến tháng 09/2001	Phó giám đốc Chi nhánh Công ty XNK Dịch vụ Thương mại (Intimex) tại Hải phòng, Chủ tịch Công

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
	đoàn Chi nhánh
Từ tháng 10/2001 đến tháng 07/2003	Giám đốc Chi nhánh Công ty XNK Intimex tại Hải phòng ; Ủy viên BCH Công đoàn Công ty XNK Intimex
Từ tháng 08/2003 đến tháng 10/2009	Giám đốc Trung tâm Thương mại Intimex tại Hà Nội, Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty XNK Intimex, Ủy viên BCH - Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty XNK Intimex nay là Công ty cổ phần Intimex Việt Nam; quyền Bí thư Đảng ủy bộ phận Trung tâm thương mại Intimex.
Từ tháng 11/2009 đến đến 12/2009	Chuyên viên chính Công ty cổ phần Intimex Việt Nam
Từ tháng 01/2010 đến tháng 6/2010	Cán bộ Tổng công ty Thương mại Hà Nội, Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển siêu thị Hà Nội
Từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2012	Giám đốc Công ty TNHH 1TV Thương mại và Đầu tư Hà Nội
Từ tháng 11/2012 đến tháng 3/2013	Phó Giám đốc Công ty TNHH 1TV Thương mại và Đầu tư Hà Nội
Từ tháng 4/2013 đến tháng 6/2014	Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty Thương mại Hà Nội.
Từ tháng 7/2014 đến tháng 5/2015	Cán bộ đại diện vốn của Tổng công ty Thương mại Hà Nội, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vang Thăng Long
Từ tháng 6/2015 đến 19/6/2015	Cán bộ đại diện vốn của Tổng công ty Thương mại Hà Nội, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Phát triển Siêu thị Hà Nội
Từ 20/6/2015 đến nay	Cán bộ đại diện vốn của Tổng công ty Thương mại Hà Nội, Giám đốc Công ty cổ phần Phát triển Siêu thị Hà Nội
Từ 03/2015 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Rượu Hapro

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty cổ phần Phát triển Siêu thị Hà Nội
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 21/9/2017



Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

- + Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- + Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH: 329.786 cổ phần chiếm 10% tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: Không

2. Ban kiểm soát

2.1. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty có 02 thành viên, chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Vũ Thị Mai Hồng	Trưởng ban Kiểm soát
2	Bà Nguyễn Bích Thu	Thành viên

2.2. Sơ yếu lý lịch của Thành viên BKS

2.2.1. Bà Vũ Thị Mai Hồng – Trưởng Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 18/02/1978
- Nơi sinh: Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phòng 9, ngách 119/24 Hồ Đắc Di, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011952280 do CA. Thành phố Hà Nội cấp ngày 4/4/2012
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán – ĐH Tài chính Kế toán Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 2001 đến tháng 2003	Kế toán viên Công ty TNHH Xây dựng 307
Từ tháng 2003 đến tháng 04/2007	Kế toán viên Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD1
Từ tháng 05/2007 đến tháng 04/2012	Chuyên viên phòng Kế toán thuộc Ban Tài chính kế toán và kiểm toán Tổng công ty Thương mại Hà Nội
Từ tháng 05/2012 đến tháng 03/2017	Trưởng phòng Kế toán và kiểm toán nội bộ thuộc Ban tài chính kế toán và kiểm toán Tổng công ty Thương mại, Hà Nội.
Từ tháng 5/2012 đến nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP rượu Hapro

01
C
C
U
L

0
C
N
V
T

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

- Chức vụ hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 21/09/2017
 - + Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần
 - + Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH: 164.893 cổ phần chiếm 0,05% tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: Không

2.2.2. Bà Nguyễn Bích Thu - Thành viên

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/03/1964
- Nơi sinh: Vạn Thái, Ứng Hòa, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 43 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011045308 ngày cấp: 06/5/2002 nơi cấp: CA.Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Sinh Học – Trường Đại học Tổng hợp

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ năm 1990 đến năm 2006	Cán bộ kỹ thuật Công ty Cổ phần Thăng Long
Từ năm 2006 đến năm 2009	Trưởng Phòng Công nghệ- Nghiên cứu sản phẩm Công ty Cổ phần Vang Thăng Long
Từ năm 2009 đến nay (03/2017)	Trưởng phòng KCS – Công ty Cổ phần Vang Thăng Long
Từ tháng 01/2008 đến tháng 07/2011	Phó giám đốc xí nghiệp xây dựng và Kinh doanh nhà - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 3/2007 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Rượu Hapro

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 21/9/2017
 - + Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 850 cổ phần chiếm 0,02% Tổng số cổ phần của công ty

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

+ Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH: Không có

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: Không

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

3.1 Danh sách thành viên Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có 02 thành viên, chi tiết như sau:

- Ông Trần Vũ Tuấn: Giám đốc
- Ông Nguyễn Đắc Kiên: Phó Giám đốc

3.2 Sơ yếu lý lịch của Thành viên Ban Giám đốc

3.2.1. Ông Trần Vũ Tuấn – Giám đốc

Sơ yếu lý lịch như mục 1.2.1.

3.2.2. Ông Nguyễn Đắc Kiên – Phó Giám đốc

- Họ tên: Nguyễn Đắc Kiên
- Ngày sinh: 18/11/1980
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Hộ khẩu thường trú: Số nhà 48/166 đường Điện Biên, Phường Cửa Bắc, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định
- Chỗ ở hiện nay: Phòng 204 – Tòa nhà F5 – Tập thể VPP Hồng Hà – Ngõ 190 – Lò Đúc – Hai Bà Trưng – Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 162312476 ngày cấp: 12/11/2007 nơi cấp: CA Nam Định
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Bách khoa Hà Nội chuyên ngành Quá trình – Thiết bị Công nghệ Hóa và Thực phẩm

Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 6/2004 đến tháng 4/2007	<ul style="list-style-type: none">- Cán bộ phục vụ giảng dạy Bộ môn Quá trình – Thiết bị Công nghệ Hóa và Thực phẩm, Khoa Công nghệ Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội- Chuyên viên, Phó trưởng Phòng Kỹ thuật, Trung tâm Giáo dục và Phát triển sắc ký, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
Từ tháng 04/2017 đến tháng	<ul style="list-style-type: none">- Thư ký Ban quản lý Dự án “Đầu tư và di dời khu vực

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
11/2011	sản xuất Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội – Halico” - Chuyên viên tổ Chuyên gia Đấu thầu Dự án “Đầu tư và di dời khu vực sản xuất Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội – Halico” - Chuyên viên phụ trách Công nghệ và Thiết bị Dự án “Đầu tư và di dời khu vực sản xuất Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội – Halico” - Tháng 2/2010 Thư ký Ban xây dựng Dự thảo Quy chuẩn quốc gia về các chỉ tiêu kỹ thuật của nước thải ngành Cồn – Rượu Việt Nam. Cục An toàn kỹ thuật Môi trường – Bộ Công thương Chủ trì - Thành viên Ban ISO của Công ty - Thành viên Ban HACCP Công ty
Từ tháng 1/2012 đến tháng 12/2012	Quản lý sản xuất Công ty CP Rượu Bia NGK AROMA, thương hiệu rượu Men’Vodka trên thị trường
Từ tháng 10/2013 đến nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Rượu Hapro

- Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Rượu Hapro
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 21/9/2017
 - + Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của công ty
 - + Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty TNHH: Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: Không

4. Phụ trách kế toán

Hiện nay Công ty tạm thời chưa bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng. Do đó, căn cứ Quyết định số 54/QĐ-CTR-TCHC ngày 10/7/2015 về việc bổ nhiệm công tác cán bộ thì trong quá trình hoạt động của phòng Kế toán, Bà Đặng Thị Tuyết – Phụ trách phòng tổng hợp tạm thời quản lý các công tác về mặt tài chính – kế toán của Công ty, thay mặt kế toán trưởng ký các báo cáo tài chính.

Tóm tắt về sơ yếu lý lịch bà Đặng Thị Tuyết:

- Họ tên: **Đặng Thị Tuyết**

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

- Ngày sinh: 19/9/1980
 - Nơi sinh: Hải Dương
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Hộ khẩu thường trú: Xã Kim Sơn, Gia Lâm, Hà Nội
 - Chỗ ở hiện nay: Xã Kim Sơn, Gia Lâm, Hà Nội
 - Chứng minh nhân dân: 013658158 ngày cấp: 01/8/2013 nơi cấp: CA Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán, Học viện tài chính
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 26/11/2007 đến 17/12/2008	Nhân viên Kế toán phòng KTTC Công ty.
Từ 18/12/2008 đến 30/9/2010	Nhân viên thống kê sản xuất.
Từ 1/10/2010 đến 24/12/2013	Nhân viên Kho Nhà máy Công ty.
Từ 25/12/2013 đến 3/2014	Phó phòng Tổng hợp Công ty.
Từ 4/2014 đến nay	Phụ trách phòng Tổng hợp Công ty.

- Chức vụ hiện nay: Phụ trách phòng Tổng hợp Công ty Cổ phần Rượu Hapro
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/3/2017
- + Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần của công ty
- + Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: Không

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Ngay sau khi trở thành Công ty đại chúng, Công ty cổ phần Rượu Hapro luôn tuân thủ đúng theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về Quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng, tuân thủ đúng quy định về công bố thông tin theo thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty cổ phần Rượu Hapro là Công ty đại chúng nên phải tuân theo quy định về quản trị công ty đại chúng và công bố thông tin. Theo quy định khoản 1 điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP về kiểm soát viên, Công ty phải có ít nhất 03 người và nhiều nhất là 05 người. Tuy nhiên, hiện nay Công ty chỉ có 02 kiểm soát viên. Công ty cam kết sẽ bầu bổ sung kiểm soát viên theo đúng quy định của pháp luật.

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Rượu Hapro

Hiện nay Công ty chưa có kế toán trưởng, chỉ có một cán bộ phụ trách phòng tài chính. Do đó, Công ty cam kết sẽ thực hiện bầu bổ sung kế toán trưởng trong thời gian gần nhất theo đúng các quy định.

Sau khi đăng ký giao dịch Upcom, Công ty sẽ xây dựng một số quy trình như quy trình công bố thông tin, triệu tập ĐHĐCĐ..., Xây dựng cơ chế giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty; giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty phù hợp với tình hình hoạt động thực tế.

III. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. **Phụ lục II:** BCTC từ 01/04/2016 đến 31/03/2017 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ THANH TÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



TRẦN VŨ TUẤN